(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty Công ty Cổ phần Cảng Rau Quả

Năm báo cáo : 2018

SỐ :133 /RQ-BCTN

Người ký: ĐOÀN DUY HIỀN
Cơ quan: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG RAU QUẢ
Email: rauqua@gmail.com
Ký ngày:

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch:***Công ty Cổ phần Cảng Rau Quả***
The vegetexco port join – Stock company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số :**0302336158**
- Vốn điều lệ: **82 146 920 000 Việt Nam đồng.**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **82 146 920 000 Việt Nam đồng.**
- Địa chỉ:Số 1, Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (28) 37731121 – 37731120.
- Số fax: (84 – 28) 38733342 – 38731937.
- *Website*: **www.vegeport.com.**
- Mã cổ phiếu :**VGP**
- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cảng Rau quả được chuyển đổi từ Công ty Giao nhận Kho vận Rau quả (doanh nghiệp Nhà nước thuộc thành viên Tổng Công ty Rau quả Việt Nam) theo Quyết định số 20/2001/QĐ-TTg ngày 20/02/2001 của Thủ Tướng Chính Phủ. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103000427 ngày 25/05/2001, giấy chứng nhận kinh doanh lần thứ 12 số 0302336158 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 30/08/2018.

- Các sự kiện khác

Tham gia giao dịch trên thị trường chứng khoán từ 21/12/2006, theo quyết định số 88/UBCK – GPNY ngày 29/11/2006 của UBCKNN.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Khai thác cảng , kho – Bãi

+ Nhập Khẩu, thương mại – nông sản

- Địa bàn kinh doanhchính :

- Tp. Hồ Chí Minh

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mộ hình quản trị :

Theo mô hình quản trị Công ty Cổ phần.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh doanh theo các ngành nghề hiện tại của Công ty như khai thác cảng, kinh doanh kho bãi.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ mới phù hợp với điều kiện phát triển của Cty.
- Chuyển đổi công năng theo quy hoạch chung của TPHCM.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

Bên cạnh việc phát triển kinh doanh, Công ty luôn hướng các mục tiêu phát triển với bảo vệ và giữ gìn môi trường, phải song song thực hiện cả hai nhiệm vụ trên mới bảo đảm sự phát triển bền vững của đơn vị.

5. Các rủi ro:

- Là đơn vị kinh doanh các dịch vụ khai thác Cảng , kho – bãi trên cơ sở vật chất hiện có của đơn vị nên các rủi ro rất thấp.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2018 Ban lãnh đạo đã tận dụng tốt các cơ hội kinh doanh nên lợi nhuận của Công ty năm 2018 đã cao hơn kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	HỌ VÀ TÊN	SINH	CHỨC VỤ	LÝ LỊCH	CP	%
1	PHẠM NGỌC QUỲNH	1984	Giám đốc	Cử nhân kinh tế	0	
2	ĐẶNG VĨNH HÙNG	1964	Phó giám đốc	Cử nhân kinh tế	0	
3	TRƯƠNG THỊ HẢI YẾN	1974	Kế toán trưởng	Cử nhân kế toán tài chính	2 444	

- Những thay đổi trong ban điều hành:

- Ông PHẠM DUY HÙNG Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành từ nhiệm kể từ 21/11/2018, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Ông PHẠM NGỌC QUỲNH, Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành.

- Số lượng cán bộ, nhân viên : Số lượng Cán, nhân viên : 28 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm không thực hiện các dự án đầu tư lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính*(Đơn vị tính : Triệu đồng)*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	3.598.776	4.001.221	+ 11,2%
Doanh thu thuần	5.202.400	12.391.341	+138,2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.447	6.856	373,8%
Lợi nhuận khác	28.320	(93)	
Lợi nhuận trước thuế	29.768	6.762	-77,3%
Lợi nhuận sau thuế	23.773	5.218	-78,1%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,0	1,02	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	1,0	0,98	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	 0,95 19,55	 0,96 22,67	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/Tổng tài sản	 1,45	 3,1	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinhlời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần .	 0,005 0,14 0,007 0,0003	 0,0004 0,03 0,002 0,0006	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : **8.214.692 cổ phần**

b) Cơ cấu cổ đông:

+ Cổ đông là cá nhân : **7 040 476 cổ phần**
Trong nước : **6 943 598** cổ phần
Nước ngoài : **96 878** cổ phần
+ Cổ đông là tổ chức : **1 174 216 cổ phần**
Trong nước : **1 102 183** cổ phần
Nước ngoài: **72 033** cổ phần
+ Cổ đông sở hữu trên 5% : **1.795.561 cổ phần**
- **Tổ chức : (01 đơn vị)** **625.259 cổ phần (7,61 %)**

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm không thực hiện tăng vốn.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Cổ phiếu quỹ hiện tại : **388 770 cổ phiếu.**

e) Các chứng khoán khác: **Không**

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty làm dịch vụ nên không có nguyên vật liệu.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện năng chủ yếu phục vụ chiếu sáng,Sinh hoạt.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng.

6.3. Tiêu thụ nước: Trung bình 6 m^3/ngày dùng cho sinh hoạt.

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nguồn cấp nước từ hệ thống cung cấp nước sạch của thành phố phục vụ cho sinh hoạt.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : **Không**

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường :**Không**

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Lao động bình quân : 28 người
- Lương trung bình : 7 500 000 đồng/người-tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động :

- Hàng năm thực hiện khám sức khỏe cho người lao động theo đúng luật lao động quy định.
- Tổ chức tham quan du lịch cho toàn thể người lao động mỗi năm 1 lần.
- Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo đúng pháp luật về lao động và thỏa ước lao động đã ký kết giữa Công ty và người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động :

Tùy nhu cầu cụ thể của đơn vị, Công ty cử cán bộ đi tập huấn theo từng khóa ngắn hạn.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch :

Trong năm 2018 tình hình kinh tế nói chung còn rất nhiều khó khăn, nhưng Ban lãnh đạo đã tận dụng tốt các cơ hội kinh doanh nên lợi nhuận của Công ty năm 2018 đã cao hơn kế hoạch.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản :

Năm 2018 Công ty không thực hiện đầu tư lớn.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, không có nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung khai thác cầu cảng – kho bãi hiện có.
- Chuẩn bị phương án khai thác các tài sản theo quy hoạch của Thành phố.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán :

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường :

Đạt các quy định về môi trường đối với doanh nghiệp.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh quy định của phát luật về chính sách đối với người lao động, xây dựng Thỏa ước lao động, Nội quy lao động, các Quy chế làm việc, theo đúng quy định của Luật lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương :

Tham gia các hoạt động cộng đồng của địa phương, trích một phần phúc lợi đóng góp các quỹ hoạt động xã hội của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Năm 2018 dù gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Cổ đông về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường đồng thời hưởng ứng tích cực các hoạt động xã hội do địa phương, nơi Công ty trú đóng khởi xướng.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Ban giám đốc Công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT, chủ động trong điều hành. Kết quả kinh doanh năm 2018 đã phản ánh được hoạt động của ban giám đốc.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

- Triển khai, giám sát các nghị quyết của ĐHCĐ.
- Định hướng, triển khai, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Bên cạnh việc phát triển kinh doanh, Công ty luôn hướng các mục tiêu phát triển với bảo vệ và giữ gìn môi trường, phải song song thực hiện cả hai nhiệm vụ trên mới bảo đảm sự phát triển bền vững của đơn vị.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

TT	HỌ TÊN	CHỨC DANH	CP	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	VÕ THÀNH DANH	Chủ tịch HĐQT	0	0%	TV.HĐQT từ 15/3/2018, được bầu làm CT HĐQT từ 04/12/2018
2	PHẠM NGỌC QUỲNH	Ủy viên HĐQT, kiêm Giám đốc	0	0%	Bầu bổ sung từ 21/8/2018
3	NGUYỄN HUY TOÀN	Ủy viên HĐQT	0	0%	Bầu bổ sung từ 04/12/2018

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Năm 2018 Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết do Đại hội cổ đông đề ra.
- Thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường, Hội đồng quản trị đã đưa ra các chủ trương, chính sách định hướng cho Giám đốc và giám sát, đôn đốc Giám đốc thực hiện tốt vai trò của mình trong việc phấn đấu thực hiện các mục tiêu, kế hoạch mà Đại hội cổ đông đã đề ra.
- Bên cạnh đó, các thành viên Hội đồng quản trị còn thường xuyên tham gia các cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt tình hình qua đó kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập :

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

TT	HỌ TÊN	CHỨC DANH	CỔ PHẦN	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	HỒ THỊ CẨM VÂN	Trưởng ban	0		
2	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	Ủy viên	0		
3	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	Ủy viên	0		Từ nhiệm ngày 12/12/2018

Ông NGUYỄN MẠNH HOÀNG từ nhiệm ngày 12/12/2018 và từ đó đến nay BKS còn 2 thành viên. Công ty sẽ bầu bổ sung thêm thành viên mới và kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát :

Số buổi họp của Ban kiểm soát trong năm 2018

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	HỒ THỊ CẨM VÂN	Trưởng ban	30/6/20017	4	100%	
2	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	Ủy viên	30/6/20017	4	100%	
3	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	Ủy viên	30/6/20017	2	50%	Từ nhiệm ngày 12/12/2018

Theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, lắng nghe ý kiến của cổ và có những đề xuất kịp thời với HĐQT, Ban giám đốc điều hành. Thường xuyên có những trao đổi giữa các bên, để bảo đảm hoạt động của Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật, đúng với nghị quyết đại hộivà đảm bảo lợi ích của cổ đông .

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích :

Thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ đã được quy định trong Nghị quyết Đại hội Cổ đông đầu nhiệm kỳ 2017.

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tạm ứng là : 232.000.000đồng

Thành viên HĐQT & BKS	Thù lao VNĐ/ tháng	Số tháng	2018 (VNĐ)	Thuế TNCN 10%	Thực nhận (VNĐ)
Hội đồng quản trị					
Phạm Duy Hùng	5.000.000	11	55.000.000	5.500.000	49.500.000
Nguyễn Thanh Bình	3.000.000	8	24.000.000	2.400.000	21.600.000
Võ Thành Danh	3.000.000	9	27.000.000	2.700.000	24.300.000
Võ Thành Danh	5.000.000	1	5.000.000	500.000	4.500.000
Nguyễn Huy Toàn	3.000.000	1	3.000.000	300.000	2.700.000
Phạm Ngọc Quỳnh	3.000.000	4	12.000.000	1.200.000	10.800.000
Tổng thù lao HDQT	**22.000.000**		**126.000.000**	**12.600.000**	**113.400.000**
Ban kiểm soát					
Hồ Thị Cẩm Vân	3.000.000	12	36.000.000	3.600.000	32.400.000
Nguyễn Mạnh Hoàng	2.000.000	11	22.000.000	2.200.000	19.800.000
Trần Thị Quỳnh Anh	2.000.000	12	24.000.000	2.400.000	21.600.000
Tổng thù lao BKS	**7.000.000**		**82.000.000**	**8.200.000**	**73.800.000**
Thư ký	**2.000.000**	12	**24.000.000**	**2.400.000**	**21.600.000**
Tổng cộng	**31.000.000**		**232.000.000**	**23.200.000**	**208.800.000**

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ 2018 : Trong năm không phát sinh
c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không phát sinh.
d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty : Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định và báo cáo đúng định kỳ về công tác quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính đã kiểm toán(File đính kèm)

1. Ý kiến kiểm toán :
2. Vấn đề khác : Không

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Giám đốc

PHẠM NGỌC QUỲNH